

KINH TẾ VI MÔ I

Chương I

1. Đường giới hạn khả năng sản xuất là một đường mô tả sự khan hiếm nguồn lực và chi phí cơ hội của sản xuất ngày càng tăng dần.

Chương II

Những câu sau đây đúng hay sai? Hãy giải thích minh họa bằng đồ thị.

2. Do thời tiết thuận lợi, mùa màng bội thu cho nên cung về gạo tăng, lượng cân bằng và giá cân bằng mới trên thị trường gạo cũng tăng.
3. Trên thị trường của một loại hàng hoá, khi cung tăng đồng thời cầu giảm thì sẽ làm cho giá cân bằng và lượng cân bằng cùng tăng.
4. Doanh nghiệp đang kinh doanh tại miền cầu kém co dãn, muốn tăng doanh thu doanh nghiệp nên tăng giá bán (giả định các yếu tố khác không đổi).
5. Khi thu nhập của người tiêu dùng tăng thì cầu về mọi loại hàng hóa trên thị trường đều tăng (giả định các yếu tố khác không đổi).
6. Giả sử thu nhập của người tiêu dùng tăng lên, đồng thời được mùa lúa gạo, điều này sẽ làm cho giá và lượng cân bằng trên thị trường lúa gạo tăng lên
7. Độ co dãn của cầu theo thu nhập luôn là một số âm.
8. Độ co dãn của cầu theo thu nhập là một số dương thì hàng hóa đang xét là hàng thứ cấp.
9. Khi hệ số co dãn của cầu theo giá chéo có giá trị âm thì hai loại hàng hoá đang xét là hai hàng hóa bổ sung
10. Khi hệ số co dãn của cầu theo giá bằng (-1) thì hãng đạt doanh thu lớn nhất
11. Do mất mùa nên giá và lượng cân bằng trên thị trường dưa hấu giảm (giả định các yếu tố khác không đổi).
12. Khi giá đầu vào để sản xuất ra một loại sản phẩm tăng sẽ gây ra hiện tượng trượt dọc trên đường cung của sản phẩm đó (giả định các yếu tố khác không đổi).
13. Trên thị trường về một loại hàng hoá, khi Chính phủ đánh thuế vào nhà sản xuất sẽ làm cho giá và lượng cân bằng trên thị trường tăng lên (giả định các yếu tố khác không đổi).
14. Trên thị trường của một loại hàng hóa, nếu Chính phủ quy định giá trần sẽ gây ra hiện tượng dư thừa hàng hóa (giả định các yếu tố khác không đổi)
15. Trên thị trường của một loại hàng hóa, nếu Chính phủ quy định giá sàn sẽ khắc phục được tình trạng dư thừa hàng hóa (giả định các yếu tố khác không đổi)

Chương III

Những câu sau đây đúng hay sai? Hãy giải thích và nêu cần thì minh họa bằng đồ thị.

16. Đường bàng quan càng xa gốc tọa độ thì độ thỏa dụng càng thấp.
17. Không thể có đường bàng quan có độ dốc dương và cũng không thể có hai đường bàng quan cắt nhau..
18. Độ dốc của đường ngân sách phụ thuộc vào thu nhập của người tiêu dùng.
19. Độ dốc của đường ngân sách biểu thị sự đánh đổi giữa hai loại hàng hóa trong việc tiêu dùng một mức ngân sách nhất định
20. Độ dốc của đường ngân sách biểu thị sự đánh đổi giữa hai loại hàng hóa trong việc tiêu dùng để đạt được một mức lợi ích nhất định
21. Khi thu nhập của người tiêu dùng tăng lên sẽ làm cho đường ngân sách thay đổi độ dốc và quay vào trong.
22. Khi giá cả của yếu tố đầu vào tăng sẽ làm cho đường ngân sách tịnh tiến sang phải.
23. Khi ngân sách của người tiêu dùng tăng và giá của hai loại hàng hoá không đổi sẽ làm cho đường ngân sách dịch chuyển song song sang phải
24. Khi giá của một loại hàng hoá trong tiêu dùng thay đổi và ngân sách tiêu dùng không đổi sẽ làm đường ngân sách thay đổi độ dốc.
25. Người tiêu dùng hai hàng hoá X và Y sẽ tối đa hóa lợi ích khi và chỉ khi tiêu dùng hai hàng hoá này thỏa mãn điều kiện $MU_X/P_X = MU_Y/P_Y$
26. Người tiêu dùng đạt tối đa hoá lợi ích trong tiêu dùng tại điểm đường ngân sách tiếp xúc với đường bàng quan.

Chương IV

27. Lợi nhuận kinh tế và lợi nhuận kế toán luôn bằng nhau.
28. Hãng sẽ lựa chọn đầu vào tối ưu để tối thiểu hóa chi phí khi đường đồng phí cắt đường đồng lượng
29. Đường MC luôn đi qua điểm tối thiểu của các đường AC và AVC
30. Trong điều kiện công nghệ không đổi, sản phẩm cận biên của lao động có xu hướng giảm dần khi số lượng lao động được thuê tăng lên
31. Nếu $AC > MC$ thì khi tăng sản lượng sản xuất ra sẽ làm cho AC giảm tương ứng
32. Khi $MC > ATC$, nếu gia tăng sản lượng thì ATC sẽ tăng lên tương ứng.
33. Đường sản phẩm cận biên của lao động luôn đi qua điểm cực đại của đường sản phẩm bình quân của lao động.
34. Tỷ lệ thay thế kỹ thuật cận biên có xu hướng giảm dần dọc theo đường đồng lượng. (từ trên xuống dưới)
35. Hãng sẽ lựa chọn đầu vào tối ưu để tối thiểu hóa chi phí khi và chỉ khi thỏa mãn điều kiện $MP_L/w = MP_K/r$

Chương V + VI

36. Hãng cạnh tranh hoàn hảo không có sức mạnh thị trường
37. Trong ngắn hạn, hãng cạnh tranh hoàn hảo luôn lựa chọn mức sản lượng tối ưu để tối đa hóa lợi nhuận thỏa mãn điều kiện $P > MC$.
38. Hãng cạnh tranh hoàn hảo sẽ lựa chọn điều kiện tối đa hóa lợi nhuận khi giá bán bằng chi phí cận biên.
39. Trong ngắn hạn, hãng cạnh tranh hoàn hảo sản xuất bị thua lỗ cần phải đóng cửa ngay
40. Trong ngắn hạn, đối với hãng cạnh tranh hoàn hảo, khi giá thị trường nhỏ hơn chi phí bình quân tối thiểu, hãng cần phải đóng cửa ngay
41. Đường cung của hãng cạnh tranh hoàn hảo luôn là đường nằm ngang song song với trục hoành
42. Khác với hãng cạnh tranh hoàn hảo, hãng độc quyền luôn có đường cầu dốc xuống
43. Trong ngắn hạn, hãng độc quyền muốn tối đa hóa lợi nhuận sẽ luôn bán ra với mức giá lớn hơn chi phí cận biên
44. Trong ngắn hạn, hãng độc quyền muốn tối đa hóa lợi nhuận sẽ luôn bán ra với mức giá bằng chi phí cận biên.
45. Trong ngắn hạn, hãng độc quyền muốn tối đa hóa lợi nhuận sẽ luôn bán một mức sản lượng nhỏ hơn mức sản lượng mang lại doanh thu tối đa.
46. Điều kiện cần và đủ để một hãng bất kỳ lựa chọn mức sản lượng tối ưu để tối đa hóa lợi nhuận khi $P = MC$
47. Điều kiện cần và đủ để một hãng bất kỳ lựa chọn mức sản lượng tối ưu để tối đa hóa lợi nhuận khi $MR = MC$.

Chương VI

48. Càng thuê nhiều lao động (hoặc nhiều vốn) hãng càng thu nhiều lợi nhuận
49. Đường cầu lao động chính là đường sản phẩm doanh thu cận biên của lao động.
50. Khi sản phẩm cận biên của lao động bằng không (0) thì sản lượng sản xuất của một hãng sẽ đạt giá trị lớn nhất
51. Do nhiều trường Đại học mở thêm ngành Kiểm toán nên mức tiền công và lượng lao động cân bằng trong ngành này sẽ giảm (*ceteris paribus*)
52. Khi năng suất lao động tăng lên, các yếu tố khác không đổi, hãng sẽ thuê thêm đầu vào lao động nếu muốn tối đa hóa lợi nhuận
53. Đường cung lao động cá nhân là đường cong ngược về phía phải (cong ngược về phía sau)
54. Đường cung lao động cá nhân luôn là đường có độ dốc dương
55. Đường cung lao động đối với ngành đặc biệt thường là đường rất dốc